



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

☪

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN MÁY MÓC, THIẾT BỊ**

**Số:180320/KC/HĐMB/KC-TBYTMB**

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.
- Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc Hội khóa XI thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên

Hôm nay, ngày 23 tháng 03 năm 2020, chúng tôi gồm:

**BÊN A: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TH**

- Địa chỉ : Đội 7- Xã Yên Sở - Huyện Hoài Đức - Hà Nội
- Điện thoại: 098 425 9355 . 024 223 15699
- Mã số thuế:0106781360
- Tài khoản số : 191 303 6802 8888
- Tại: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – CN Hà Tây – PGD Thanh Xuân
- Đại diện Bà: **Nguyễn Thị Hương** Chức vụ: **Giám Đốc**

**BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHUYÊN GIAO CÔNG NGHIỆP  
KIÊN CƯỜNG**

- Địa chỉ : Số 11B1-Khu Đô thị Dầm Trấu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
- Điện thoại: 04.39870711 Fax: 04.39840820
- Mã số thuế: 0101332876
- Tài khoản: 121.100000.66793
- Tại : Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Hai Bà Trưng
- Đại diện Ông: **Nguyễn Văn Hà** Chức vụ: **Giám Đốc**

Hai bên cùng nhất trí ký kết hợp đồng theo những điều khoản và điều kiện sau:

### ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC

Bên B đồng ý cung cấp hệ thống máy móc cho bên A theo danh sách như sau :

STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	S/L	ĐƠN GIÁ VND	THÀNH TIỀN VND
1	Dây chuyền sản xuất khâu trang Model: HLT-120	Chiếc	02	2.150.000.000	4.300.000.000
2	Phí lắp đặt dây chuyền	Chiếc	02	50.000.000	100.000.000
3	Phí bảo hành máy 1 năm	Chiếc	02	70.000.000	140.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>4.540.000.000</b>
Thuế GTGT ( 10%)					<b>454.000.000</b>
<b>Tổng tiền</b>					<b>4.994.000.000</b>
<i>Bằng chữ : Bốn ty chín trăm chín mươi tư triệu đồng chẵn</i>					

- Tổng giá trị hợp đồng nêu trên đã bao gồm các khoản: lắp đặt, vận hành, nghiệm thu và bàn giao và bảo hành 1 năm
- Nếu có công việc phát sinh thêm từ phía Bên A thì giá trị hợp đồng sẽ được tính thêm theo sự thỏa thuận bằng văn bản giữa Hai bên.
- Chi tiết hệ thống thiết bị được thể hiện trong phụ lục hợp đồng là phần không thể tách rời của hợp đồng này.
- Địa điểm thi công lắp đặt dây chuyền: Tại xưởng của bên A, Địa chỉ :Hà Nội

### ĐIỀU 2: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT VÀ CHẤT LƯỢNG

- Số lượng, chủng loại: chất lượng mới 100% xuất xứ Trung Quốc thông số theo phụ lục kèm theo
- Chất lượng: đúng theo các thông số kỹ thuật của nhà sản xuất.
- Tốc độ máy phải đạt 80% so với thông số tương đương 64-88 cái 1 phút.
- Các môi hàn khâu trang phải đảm bảo chắc chắn mỹ quan.

### **ĐIỀU 3: THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN TÀI SẢN**

- Thời gian giao hàng: Bên B giao hàng cho Bên A sau 15 ngày tính từ ngày ký hợp đồng mua bán và Bên B nhận được tiền đặt cọc của Bên A. Thời gian lắp đặt 7 ngày.
- Địa điểm giao hàng: tại nhà máy của Bên A tại Hà Nội
- Chi phí vận chuyển đến Nhà máy của Bên A do Bên B chịu.

### **ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN**

- Đồng tiền thanh toán : Việt Nam đồng
- Bên A thanh toán cho bên B 100% giá trị hợp đồng theo các đợt như sau :
  - + Đợt 1 : Thanh toán 50% giá trị hợp đồng ngay sau kí hợp đồng. Giấy tờ thanh toán bao gồm đề nghị thanh toán lần 1 , hợp đồng kí kết giữa 2 bên.Hồ sơ thanh toán bao gồm đề nghị thanh toán, chứng thư bảo lãnh tạm ứng của ngân hàng BIDV số tiền 50% giá trị hợp đồng, bảo lãnh có hiệu lực 45 ngày kể từ khi bên B nhận được tiền đặt cọc lần 1 của bên A.Bảo lãnh thanh toán vô điều kiện khi bên A có văn bản đề nghị thanh toán khi bên B không thực hiện đúng về thời gian giao hàng và lắp đặt theo hợp đồng( tính cả thời gian tối đa của điều khoản phạt chậm giao hàng ).Bảo lãnh theo mẫu của ngân hàng.
  - + Đợt 2 : Thanh toán 40% sau khi nhà máy sản xuất thông báo phát hàng. Giấy tờ thanh toán bao gồm : đề nghị thanh toán lần 2, chứng thư bảo lãnh của ngân hàng BIDV với số tiền tương ứng 40% giá trị hợp đồng có hiệu 30 ngày kể từ khi bên B nhận được tiền lần 2 của bên A.Bảo lãnh thanh toán vô điều kiện khi bên A có văn bản đề nghị thanh toán khi bên B không thực hiện đúng về thời gian giao hàng và lắp đặt theo hợp đồng ( tính cả thời gian tối đa của điều khoản phạt chậm giao hàng ).Bảo lãnh theo mẫu của ngân hàng.
  - + Đợt 3: Thanh toán 10% còn lại khi 2 bên kí biên bản nghiệm thu thiết bị. Giấy tờ thanh toán bao gồm : Đề nghị thanh toán lần 3, bản scan hóa đơn giá trị gia tăng ( bản gốc sẽ được gửi khi hoàn tất thanh toán ) , biên bản nghiệm thu thiết bị.
- Trách nhiệm của Bên B:
  - Bàn giao máy móc, thiết bị đúng số lượng, chất lượng, chủng loại và tiến độ giao hàng như đã ký kết.
  - Bên B có trách nhiệm hướng dẫn vận hành và sử dụng thiết bị cho kỹ thuật của Bên A

- Trong thời gian bảo hành máy móc hỏng, Bên A có trách nhiệm báo ngay cho Bên B. Bên B phải cử cán bộ kỹ thuật đến sửa khắc phục cho Bên A (trong thời gian 24-48h kể từ khi nhận được thông báo bằng điện thoại hoặc mail)
- Tự bố trí đi lại ăn ở cho nhân viên kỹ thuật trong quá trình lắp máy và bảo hành máy.
- Bố trí người và thiết bị để vận chuyển hàng hóa vào vị trí
- Thời gian giao máy và vận hành lắp đặt là 22 ngày. Tính từ ngày thứ 23 Bên B sẽ bị phạt 2% giá trị hợp đồng trên một ngày chậm nhưng không được quá 30 ngày. Trong trường hợp quá 30 ngày của hợp đồng này Bên A có quyền đơn phương hủy hợp đồng và hoàn tất thủ tục với các bên liên quan.
- Bố trí cán bộ kỹ thuật lắp đặt cho bên A trong thời gian 5 đến 7 ngày.
- Trách nhiệm của Bên A:
  - Phối hợp với Bên B tiến hành giao nhận thiết bị, linh kiện nhanh chóng và thuận lợi
  - Bố trí cán bộ, chuẩn bị sẵn sàng nguyên liệu, bao bì, nguồn điện, nguồn khí nén, nguồn nước đến chân máy cho cán bộ kỹ thuật của Bên B chạy thử máy và hướng dẫn vận hành máy.
  - Thanh toán đầy đủ theo Điều 5 của Hợp đồng.
  - Bố trí người cùng hỗ trợ bên B để cho máy móc vào vị trí.
  - Nếu hàng hóa giao trước 15 ngày bên A sẽ thưởng cho bên B số tiền 2% giá trị hợp đồng.
- **Hai bên nếu hủy ngang hợp đồng sẽ phải đền bù 100% giá trị hợp đồng.**

## **ĐIỀU 6: BẢO HÀNH**

- + Thời gian bảo hành hệ thống: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu thiết bị
- + Trong thời gian bảo hành mọi hỏng hóc do nhà chế tạo Bên B có trách nhiệm sửa chữa hoặc thay thế đúng theo yêu cầu của bên A.
- Hỏng hóc do thao tác vận hành sai thì Bên A phải chịu mọi chi phí khắc phục.
- + Sau khi hết thời hạn bảo hành Bên B có trách nhiệm bảo trì và bảo dưỡng dài hạn sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế cho Bên A nếu bên A có yêu cầu.

## **ĐIỀU 7 :BẤT KHẢ KHÁNG**

- Sự việc bất khả kháng là sự việc xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như thiên tai, động đất, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, bạo loạn và các thảm họa khác chưa lường hết được.

-Trong trường hợp bất khả kháng, cả hai bên phải cùng nhau bàn thảo và thống nhất biện pháp thích hợp để loại trừ và giảm thiểu những bất đồng gây ra do trường hợp bất khả kháng

-Bên bị trở ngại hoặc bị chậm trễ toàn bộ hoặc một phần công việc hoàn thành hợp đồng do bất khả kháng sẽ phải thông báo bằng Fax hoặc Email cho bên kia trong vòng 7 ngày sau khi bắt đầu sự cố bất khả kháng.

-Trong thời gian xảy ra sự cố bất khả kháng, làm cho việc thi công không thể thực hiện được, thì thời gian thi công sẽ được kéo dài bằng thời gian xảy ra sự cố bất khả kháng.

### **ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

-Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu gặp khó khăn, trở ngại gì thì hai bên chỉ định trong báo cáo cho nhau biết trước ít nhất 03 ngày để cùng nhau giải quyết.

-Trong trường hợp hai bên không tự hòa giải được thì vụ việc được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **ĐIỀU 9: CAM KẾT CHUNG**

-Hai bên cam kết đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

-Hai bên đã tự đọc hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng và áp dụng vào hợp đồng này.

-Những thông tin về tài sản mua bán ghi trong hợp đồng này là đúng sự thật.

-Tài sản mua bán không có tranh chấp, không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

-Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.

-Hợp đồng này sẽ tự thanh lý khi hai bên đã hoàn thành xong nghĩa vụ của mình và không có bất kỳ khiếu nại nào của hai bên.

-Hợp đồng này được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị pháp lý ngang nhau.



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Thị Hương*



GIÁM ĐỐC

*N. T. H.*

## PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số:181019/KC/HĐMB/KC-TNYTMB)

### DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT KHẤU TRANG

- **Đặc điểm**

- Dây chuyền sản xuất khẩu trang tự động, còn được gọi là dây chuyền sản xuất khẩu trang ba trong một, bao gồm một máy cắt tạo hình và máy dây đeo tai bao gồm máy hàn. Mỗi phút có thể xuất ra 80 -110 khẩu trang hoàn chỉnh, thông số kích thước của khẩu trang : 175 \* (80-100) mm 1-4 lớp mặt nạ loại vải không dệt. So với máy làm thủ công nó độc lập loại duy nhất, tham gia băng chuyền tự động và công kết nối, thiết kế độc đáo ngoài việc cải thiện hiệu quả sản xuất, giảm chi phí nhân công , là để giảm thiểu sự tham gia của công nhân và giảm thiểu rủi ro khẩu trang là ô nhiễm trong quá trình sản xuất.
- Quy trình .  
Nguyên Liệu – Tạo Hình – Làm sóng mũi – ép cạnh – dán – cắt – chuyển ra băng tải – dán quai – xếp – đóng gói
- **Tính năng của máy**
  1. Kỹ thuật dán bằng sóng siêu âm , hoạt động độc lập
  2. Tự động cắt gấp dán , ghim dây đeo , dây kẽm tạo thành sản phẩm hoàn chỉnh
  3. Khung máy bằng nhôm. Chống gỉ, bền, dễ lau chùi và gọn gàng

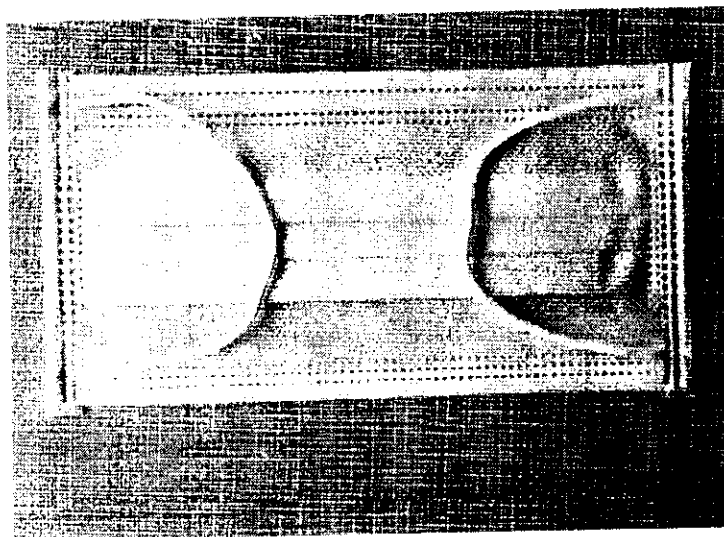
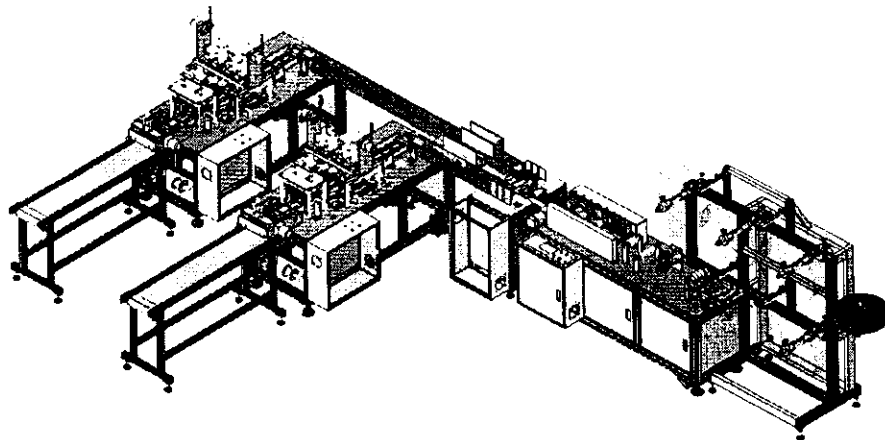
- **Thông số kỹ thuật chính**

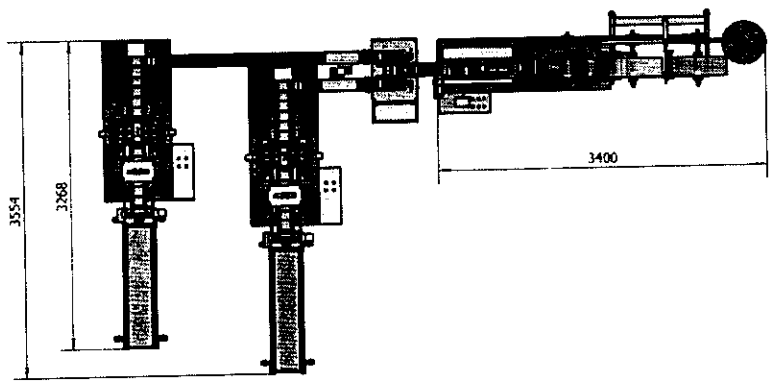
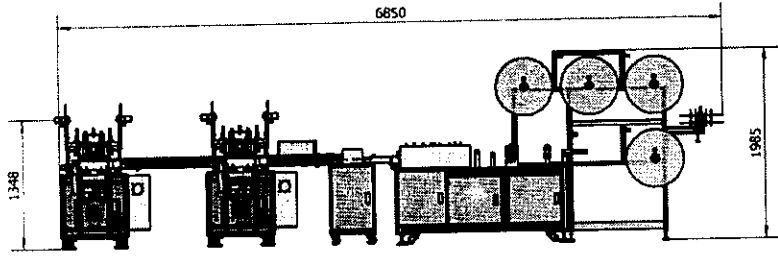
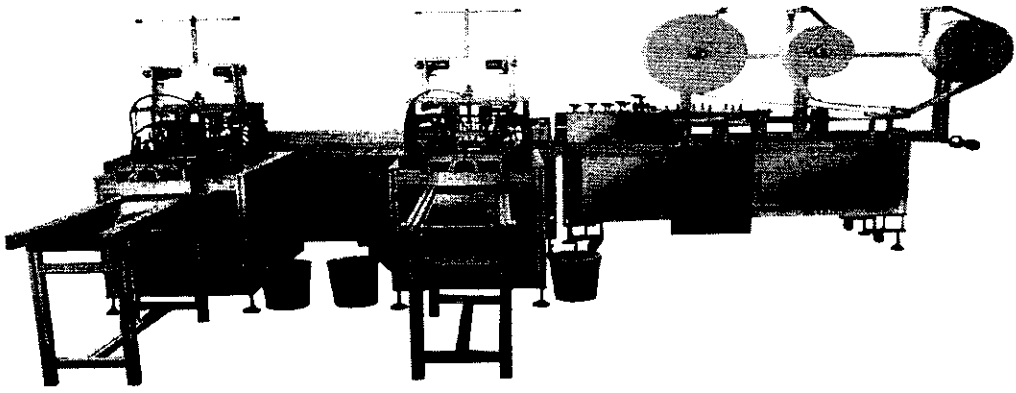
<b>Nguồn điện</b>	<b>220V 50-60HZ</b>
<b>Công suất điện</b>	<b>thiết bị 220 VAC ± 5, 50HZ, công suất định mức khoảng 9KW;</b>
<b>Khí nén</b>	<b>0,5-0,7 Mpa sử dụng khoảng 300l/phút</b>
<b>Năng suất</b>	<b>80-110 Pcs/min</b>
<b>Kích thước sản phẩm</b>	<b>175*95MM</b>
<b>Số lớp vải</b>	<b>1-4 Lớp</b>

<b>Chất liệu vải không dệt</b>	<b>10-40 GSM</b>
<b>Kích thước máy</b>	<b>6500mm(L)×4500mm(W)×1900mm(H)</b>
<b>Khối lượng</b>	<b>1600KG</b>


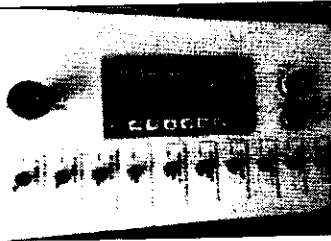



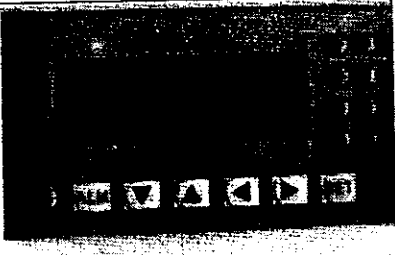
<b>Mục</b>	<b>Số cuộn</b>	<b>Chiều rộng (mm)</b>	<b>Đường kính cuộn (mm)</b>	<b>Đường kính lõi cuộn (mm)</b>	<b>Trọng lượng cuộn</b>
Vải	3	170~200	Φ600	Φ76.2	Max 15kg
Dây thép sống mũi	1	3-7	Φ400	Φ76.2	Max 25kg
Dây quai		3	—	—	—

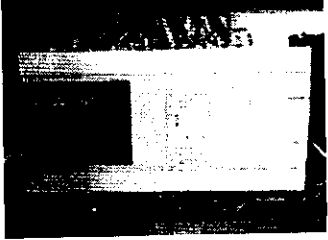



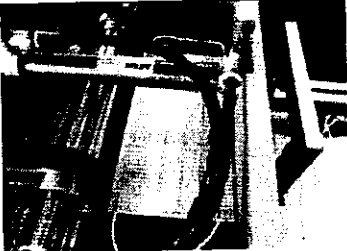
- **Hình ảnh máy minh họa .**



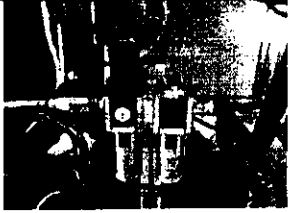





**Danh sách cấu hình máy**

1	<b>Động cơ servo</b>		<b>Mitsubishi / Nhật Bản, Panasonic / Nhật Bản, Nichiden / Đài Loan</b>
2	<b>Earband máy tính thợ hàn tại chỗ</b>		
3	<b>Cảm ứng quang điện</b>		
4	<b>Van điện từ</b>		<b>CKD, SMC / Nhật Bản, Yadeke</b>
5	<b>Màn hình cảm ứng</b>		

6	PLC		Xinjie / Trung Quốc, Mitsubishi, Omron / Nhật Bản
7	Trình điều khiển servo		
8	Quạt		
9	Hệ thống hàn siêu âm		
10	Thiết bị đẩy khâu trang		

11	Thiết bị đưa dây quai tai vào dán		
12	Băng tải đầu ra thành phẩm		
13	Van khí		
14	Thiết bị cắt quai tai		



**ĐẠI DIỆN BÊN A**

GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Thị Hương*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**



GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Văn Hà*